

Số: 246/KL-TTr

Điện Biên, ngày 12 tháng 4 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; việc chấp hành các quy định trong quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Điện Biên Đông

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 03/01/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh Điện Biên về thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; việc chấp hành các quy định trong quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Điện Biên Đông. Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra kể từ ngày 10/01/2023 đến ngày 17/3/2023 tại UBND huyện Điện Biên Đông và 08 đơn vị trực thuộc gồm: Thanh tra huyện, Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ban Quản lý Dự án các công trình huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, UBND xã Na Son, UBND thị trấn Điện Biên Đông.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh thanh tra tỉnh kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Huyện Điện Biên Đông là một trong những huyện nghèo của tỉnh Điện Biên, được thụ hưởng chính sách theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ. Huyện có 14 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 13 xã và 01 thị trấn, với 198 bản; có diện tích tự nhiên 1.206,39 km²; dân số trên 70.113 người, với nhiều dân tộc sinh sống.

Trong những năm qua được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Thường trực HĐND và UBND huyện, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực trong chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác thanh tra và các quy định của Nhà nước trong quản lý sử dụng ngân sách, đầu tư xây dựng. Giúp huyện giữ được ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phục hồi phát triển kinh tế sau đại dịch COVID-19.

Tuy nhiên, Điện Biên Đông là huyện miền núi vùng cao có quy mô kinh tế nhỏ, thu ngân sách trên địa bàn còn thấp; nhu cầu chi ngân sách ngày càng lớn; khả năng cân đối thu chi ngân sách trên địa bàn huyện còn rất khó khăn; tỷ lệ hộ nghèo chiếm trên 45%, trình độ dân trí còn hạn chế đã tác động đến quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng

Hàng năm UBND huyện đã xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng đảm bảo về thời gian, nội dung theo yêu cầu. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc căn cứ kế hoạch của UBND huyện và đặc điểm tình hình thực tiễn để xây dựng kế hoạch Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) để triển khai thực hiện. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, đảm bảo về nội dung, thời kỳ số liệu, thời hạn theo quy định và yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Kết quả thực hiện đã góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Tuy nhiên, qua thanh tra còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Kế hoạch PCTN, TC tại một số cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo nội dung, yêu cầu theo Kế hoạch của UBND huyện như: nội dung nhiệm vụ chưa cụ thể thời gian thực hiện; chưa đầy đủ, một số nội dung trong kế hoạch chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ cơ quan, đơn vị.

- Việc chấp hành chế độ báo cáo về công tác PCTN, TC tại các cơ quan, đơn vị được thanh tra thực hiện chưa đầy đủ theo quy định tại Văn bản số 310/UBND-NC ngày 20/4/2021 của UBND huyện về việc triển khai Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (*Văn phòng HĐND&UBND, Ban Quản lý Dự án các công trình huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, UBND xã Na Son, UBND thị trấn Điện Biên Đông*).

2. Việc công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng kinh phí và thực hiện trách nhiệm giải trình theo thẩm quyền.

2.1. Việc công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng kinh phí

Việc công khai ngân sách được UBND huyện và các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo nội dung, hình thức, thời điểm, thời gian công khai theo quy định.

Tuy nhiên, tại một số cơ quan, đơn vị dự toán ngân sách huyện còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Chưa công khai đối với nguồn thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật và quản lý dự án (*Phòng Kinh tế Hạ tầng*); Chưa công khai dự toán điều chỉnh bổ sung, tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định tại Điều 3, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính (*Văn phòng HĐND&UBND huyện*).

- Chưa công khai thuyết minh dự toán; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và kế hoạch các hoạt động tài chính khác; quyết toán ngân sách xã theo quy định tại Điều 15, Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính (*UBND thị trấn*). Chưa công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quy

định tại Điều 15, Thông tư số 343/TT-BTC; thời gian công khai dự toán muôn hơn quy định tại Khoản 2, Điều 18, Thông tư số 343/2016/TT-BTC (UBND xã Na Son).

2.2. Việc thực hiện trách nhiệm giải trình

Trong thời kỳ thanh tra, UBND huyện và các cơ quan đơn vị được thanh tra không nhận được các yêu cầu thực hiện giải trình.

Tuy nhiên, qua thanh tra cho thấy: Trong nội quy, quy chế làm việc của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị được thanh tra chưa quy định việc thực hiện trách nhiệm giải trình; chưa phân công cá nhân hoặc bộ phận tiếp nhận yêu cầu giải trình theo quy định tại Điều 7, Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

3. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách

Trong kỳ thanh tra, Kiểm toán nhà nước đã kiểm toán ngân sách huyện năm 2021. Trong cuộc thanh tra này Thanh tra tỉnh thanh tra việc xây dựng, ban hành và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ công tác quản lý điều hành ngân sách huyện năm 2022 và công tác quản lý, sử dụng ngân sách tại 08 cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện gồm: Thanh tra huyện, Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ban Quản lý Dự án các công trình huyện, UBND xã Na Son thanh tra 02 năm 2021 + 2022; Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, UBND thị trấn Điện Biên Đông thanh tra năm 2021. Kết quả như sau:

3.1. Việc lập, phân bổ dự toán ngân sách

Năm 2022 UBND huyện Điện Biên Đông đã ban hành các Chương trình, giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách địa phương. Dự toán thu ngân sách của huyện đã bao quát được các nguồn thu phát sinh trên địa bàn. Dự toán chi đã cơ bản đáp ứng nhiệm vụ chi phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện. Phân bổ và giao dự toán thực hiện ngay từ đầu năm để các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện nhiệm vụ.

Qua thanh tra cho thấy, tại Ủy ban nhân dân xã Na Son còn một số tồn tại sau: phân bổ dự toán ngân sách năm 2021 chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại Khoản 13, Điều 22, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; chưa xác định chỉ tiêu tiết kiệm tăng thêm để thực hiện tăng lương cơ sở theo chỉ đạo tại Quyết định số 2202/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND huyện Điện Biên Đông.

3.2. Việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ

Các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã căn cứ vào chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, áp dụng thống nhất trong quản lý, sử dụng ngân sách, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ.

Tuy nhiên, quy chế chi tiêu nội bộ tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa quy

định cụ thể chế độ đi học (*Ban quản lý dự án các công trình huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Kinh tế Hạ tầng, Thanh tra huyện, UBND thị trấn, Văn phòng HĐND và UBND huyện*), cước sử dụng điện thoại (*Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND thị trấn*), việc xử lý vi phạm và giải quyết các trường hợp đặc biệt khi sử dụng vượt mức khoán (*UBND xã Na Son*); chưa điều chỉnh, bổ sung mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức đi học phù hợp với quy định hiện hành (*UBND xã Na Son*); quy định chế độ chi thuộc nhiệm vụ chi của các đơn vị trực thuộc (*Phòng Giáo dục và Đào tạo*); quy định chi quà tặng chúc mừng Đại hội, lễ kỷ niệm ngày truyền thống của các đơn vị (*Văn phòng HĐND&UBND huyện*).

3.3. Việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách

Năm 2022, tổng thu ngân sách địa phương 801.233.393.285 đồng đạt 122,05% dự toán giao, trong đó thu NSDP được hưởng theo phân cấp 18.545.354.244 đồng đạt 160,15% dự toán giao, thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 717.096.000.000 đồng, thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang 60.467.811.102 đồng, thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên 5.124.227.939 đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 801.233.393.285 đồng đạt 122,05% dự toán giao, trong đó tổng chi cân đối NSDP 677.584.954.348 đồng đạt 103,22% dự toán giao, chi các chương trình mục tiêu 32.045.529.800 đồng, chi chuyển nguồn năm sau 76.057.418.843 đồng, chi nộp trả ngân sách cấp trên 15.545.490.294 đồng.

Qua thanh tra cho thấy, các đơn vị dự toán thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách đã bám sát theo các quy định hiện hành. Thực hiện dự toán chi đúng mục đích, nội dung, mục lục dự toán giao; sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, đúng định mức. Thực hiện ghi chép phản ánh, mở các loại sổ sách kế toán, theo dõi, hạch toán, quyết toán các khoản kinh phí ngân sách cấp theo quy định. Công tác quyết toán ngân sách hằng năm được thực hiện đúng thời gian, đầy đủ nội dung và đúng biểu mẫu theo quy định.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Chưa thực hiện nộp trả ngân sách tỉnh các khoản chi đã hết nhiệm vụ chi, hết thời hạn giải ngân theo quy định tại Điều 43, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ : *kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo Quyết định 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên, kinh phí phòng chống dịch Covid 19; kinh phí chính sách phát triển lâm nghiệp bền vững (UBND huyện). Kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo Quyết định 45/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên (UBND xã Na Son, UBND thị trấn Điện Biên Đông).*

- Thực hiện thủ tục chuyển nguồn ngân sách muộn hơn quy định tại Điều 26, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính (*Ủy ban nhân dân xã Na Son*).

- Trong chấp hành dự toán chi:

- + Thanh toán hoá đơn mua sắm tài sản công xác định sai mức thuế suất thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 18/01/2022 của Chính phủ. Với giá trị sai phạm **19.551.825 đồng** (*Phòng Giáo dục và Đào tạo:*

5.506.370 đồng; Văn phòng HĐND và UBND: 14.045.455 đồng).

+ Thanh toán thừa phụ cấp công tác phí cho công chức theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên. Với giá trị sai phạm **550.000 đồng** (Phòng Tài chính Kế hoạch).

+ Hoá đơn thanh toán không hợp lệ theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 16, Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015. Với giá trị sai phạm **3.510.000 đồng** (UBND xã Na Son).

+ Thanh toán tiền làm thêm giờ sai quy định tại Khoản 1, Điều 107, Bộ Luật Lao động năm 2019. Với giá trị sai phạm **1.008.000 đồng** (Phòng Kinh tế Hạ tầng).

+ Thủ tục thanh toán một số nội dung chi chưa đảm bảo theo quy định như: thanh toán tiền tiếp khách không có kế hoạch làm việc, giấy mời (Văn phòng HĐND&UBND; Ban quản lý dự án các công trình); Thanh toán công tác phí không có văn bản hoặc kế hoạch công tác đã được thủ trưởng cơ quan phê duyệt, công văn, giấy mời, văn bản trưng tập tham gia đoàn công tác (Ban quản lý dự án các công trình); Thanh toán tiền lương và các khoản phụ cấp không có bảng chấm công được lãnh đạo ký duyệt (Văn phòng HĐND&UBND).

- Trong thực hiện mua sắm thiết bị: Thanh tra việc thực hiện mua sắm thiết bị tại Văn phòng HĐND và UBND huyện (02 dự toán mua sắm), Phòng Giáo dục và Đào tạo (03 dự toán mua sắm) còn một số tồn tại về trình tự, thủ tục như sau: Yêu cầu về xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật trong Hồ sơ mời thầu còn có nội dung chưa đảm bảo quy định tại Thông tư 05/2015/TT-BKHĐT ngày 16/6/2015 của Bộ Kế hoạch Đầu tư: nêu cụ thể xuất xứ, yêu cầu hàng hóa không qua gia công, sản xuất phải thỏa mãn kích thước theo đơn vị mm (Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Giáo dục và Đào tạo); chưa tiến hành thương thảo hợp đồng trước khi ký kết (Văn phòng HĐND và UBND); khối lượng dự toán một số thiết bị không phù hợp với khối lượng đề nghị thẩm định giá.

(Chi tiết có phụ biểu số 01 đính kèm)

4. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện, phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện kê khai, tiếp nhận, bàn giao bản kê khai cho cơ quan có thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập; Công khai bản kê khai tài sản thu nhập tại cuộc họp đảm bảo thời gian, thành phần tham dự, trình tự, thủ tục tiến hành theo quy định.

5. Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm toán

Trong thời kỳ thanh tra, UBND huyện Điện Biên Đông cùng các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã thực hiện kiến nghị, quyết định xử lý đối với 04 Kết luận thanh tra và 01 Kết luận Kiểm toán nhà nước. Kết quả thực hiện như sau:

- Thu hồi nộp ngân sách nhà nước: 1.627,24 triệu đồng, đạt 100% số phải thực hiện.

- Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với 06 tập thể, 26 cá nhân liên quan đến sai phạm phát hiện qua thanh tra với hình thức rút kinh nghiệm.

Qua thanh tra cho thấy, UBND huyện đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị, quyết định xử lý của các cơ quan có thẩm quyền và báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan thanh tra, kiểm toán theo quy định.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

UBND huyện đã quan tâm, chỉ đạo, ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện việc tiếp công dân theo quy định. Bố trí địa điểm tiếp công dân tại Trụ sở HĐND và UBND huyện, đảm bảo khang trang, thuận lợi, trang bị phương tiện và các điều kiện làm việc cần thiết phục vụ cho việc tiếp công dân. Thực hiện chi trả chế độ tiếp công dân đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân.

Ban tiếp công dân huyện đã bố trí công chức trực tiếp làm công tác tiếp công dân. Mở sổ tiếp công dân để theo dõi theo quy định. Niêm yết nội quy, quy chế, lịch tiếp công dân. Từ năm 2021-2022, đã tiếp 12 lượt, với 13 người, cụ thể: Năm 2021 tiếp 06 lượt, với 07 người (*Thường xuyên 03 lượt, với 03 người; tiếp định kỳ 03 lượt, với 04 người*); năm 2022 tiếp 06 lượt, với 06 người (*Thường xuyên 03 lượt, với 03 người; tiếp định kỳ 03 lượt, với 03 người*).

Tuy nhiên qua thanh tra cho thấy, việc thực hiện tiếp công dân còn một số tồn tại sau:

- Chưa đăng tải thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND huyện và lịch tiếp thường xuyên trên trang thông tin điện tử của UBND huyện theo quy định tại Khoản 2, Điều 24, Luật Tiếp công dân (*năm 2021*).

- Sổ tiếp công dân không thể hiện cụ thể số ngày đã tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện; kết thúc việc tiếp công dân của người đứng đầu chưa ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân theo Khoản 4, Điều 9, Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy trình tiếp công dân.

- Một số đơn vị trực thuộc chưa mở sổ theo dõi việc tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo (*UBND xã Na Son; UBND thị trấn; Ban QLDA*); chưa lập biên bản minh chứng tiếp công dân định kỳ (*UBND xã Na Son; UBND thị trấn*).

2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1. Việc quản lý nhà nước đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Công tác quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo được Chủ tịch UBND huyện quan tâm chỉ đạo, thực hiện bám sát các quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của cấp trên; ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thi hành thuộc thẩm quyền. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo được thực hiện bằng nhiều hình thức, với nội dung sát với thực tế của địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý. Công tác theo dõi, tổng hợp, đôn đốc đảm bảo

đầy đủ, rõ ràng, theo quy định.

Tuy nhiên, việc thực hiện chế độ báo cáo tại Ban Quản lý dự án, Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa được đầy đủ theo Văn bản số 1074/UBND-NC ngày 15/4/2021 của UBND tỉnh, Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ.

2.2. Việc tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn; giải quyết đơn thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn đã tiếp nhận trong 02 năm (2021-2022): 94 đơn kiến nghị, phản ánh. Nội dung đơn chủ yếu phản ánh, đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai; xem xét việc bồi thường, hỗ trợ, giao đất ở tái định cư.

Trong đó, đơn đủ điều kiện: 83 đơn; đơn không đủ điều kiện: 11 đơn; đơn thuộc thẩm quyền: 46 đơn, đã giải quyết 46/46 đơn (*đạt 100% đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết*). Công tác giải quyết đơn thuộc thẩm quyền đã được Chủ tịch UBND huyện và Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo thời hạn theo quy định.

Tuy nhiên còn một số tồn tại sau:

- Thủ tục xử lý một số đơn thuộc thẩm quyền Ban tiếp công dân huyện chưa lập phiếu đề xuất thụ lý đơn; phiếu chuyển đơn không thuộc thẩm quyền không đúng mẫu.

- Các cơ quan, đơn vị được giao tham mưu giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh đã trực tiếp ban hành văn bản trả lời đơn.

- Một số hồ sơ giải quyết đơn chưa được sắp xếp, lưu trữ, bảo đảm khai thác, sử dụng thuận tiện theo quy định tại Quyết định số 2278/2007/QĐ-TTCP ngày 24/10/2007 của Thanh tra Chính phủ (*UBND thị trấn; UBND xã Na Son*).

III. CÔNG TÁC THANH TRA

1. Công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra

Hàng năm, căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh, yêu cầu công tác quản lý của địa phương và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch thanh tra trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra để chỉ đạo triển khai thực hiện. Nội dung phê duyệt xác định rõ mục đích, yêu cầu, phạm vi, đối tượng, thời gian, thời kỳ thanh tra.

Trong 02 năm, Thanh tra huyện đã tổ chức thực hiện hoàn thành 08/08 cuộc thanh tra theo kế hoạch (*năm 2021: 04 cuộc; năm 2022: 04 cuộc*). Các cuộc thanh tra được triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch thanh tra hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc thực hiện báo cáo kết quả công tác thanh tra theo định kỳ, tháng, quý, năm cũng như các báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

2. Việc chấp hành các quy định trong hoạt động thanh tra

Các cuộc thanh tra được tiến hành đã cơ bản tuân thủ quy định của Luật thanh tra và Quyết định, kế hoạch thanh tra được phê duyệt về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, nội dung, tiến độ, thời gian. Hoạt động thanh tra đã phát hiện sai phạm

trong công tác quản lý của đối tượng thanh tra và kiến nghị với cấp có thẩm quyền xem xét xử lý, chấn chỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tuy nhiên, việc tham mưu ban hành quyết định thanh tra còn có cuộc thanh tra thời gian trong quyết định thanh tra vượt thời gian thanh tra theo Chương trình thanh tra của năm được UBND huyện phê duyệt; nội dung thông báo công khai Kết luận thanh tra trên hệ thống thông tin điện tử của UBND huyện chưa được cập nhật để lưu trong hồ sơ thanh tra.

3. Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ thanh tra; theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra

Qua thanh tra cho thấy, hồ sơ thanh tra được lập, lưu trữ đầy đủ thành phần văn bản theo quy định tại Điều 59 Luật Thanh tra; đã phân công người theo dõi, đôn đốc sau thanh tra, lập hồ sơ, mở sổ theo dõi, tổng hợp, cập nhật kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra hàng năm. Các nội dung kiến nghị xử lý kinh tế và xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, tổ chức có sai phạm được theo dõi, kiểm tra, đôn đốc đảm bảo theo quy định.

Kết quả trong 02 năm, đã tổ chức theo dõi, đôn đốc xử lý, thu nộp ngân sách số tiền 234.110.000 đồng, đạt tỷ lệ 100% số phải thu theo kết luận, quyết định xử lý. Kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 14 tập thể và 32 cá nhân.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại sau: Hồ sơ theo dõi thực hiện kết luận thanh tra chưa lập biểu theo dõi các nội dung kiến nghị (*tại 02 cuộc thanh tra năm 2021*); chưa ban hành văn bản thông báo kết thúc theo dõi theo quy định tại Điều 22, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN

Tiến hành thanh tra đối với 42 dự án tại 03 đơn vị (*Phòng Giáo dục và Đào tạo 04 dự án; Phòng Kinh tế và Hạ tầng 14 dự án; Ban QLDA các công trình huyện 24 dự án*) với tổng mức đầu tư 167.475 triệu đồng, giá trị khối lượng được nghiệm thu đến thời điểm thanh tra 114.647 triệu đồng, giá trị thanh toán 104.418 triệu đồng; Các dự án đã nghiệm thu, hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng 25/42 dự án; các dự án được nghiệm thu hoàn thành, đưa vào sử dụng đều đang trong thời hạn quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

Quá trình triển khai thực hiện dự án, các chủ đầu tư cơ bản đã bám sát theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng. Các quyết định phê duyệt được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung phê duyệt đã xác định mục tiêu, quy mô, hình thức đầu tư, địa điểm xây dựng, hình thức quản lý thực hiện dự án, vốn và nguồn vốn đầu tư. Việc xác định khối lượng, giá xây dựng công trình cơ bản đảm bảo theo thiết kế, định mức và công bố giá được cấp có thẩm quyền ban hành. Qua kiểm tra thực tế hiện trường công trình cho thấy, các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng đáp ứng được mục đích, yêu cầu của dự án và phát huy được hiệu quả đầu tư.

Tuy nhiên, qua thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại các đơn vị được giao chủ đầu tư còn một số tồn tại, khuyết điểm, sai phạm như sau:

- Việc thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư tại các dự án giao cho Ban QLDA

các công trình huyện chưa đầy đủ, cụ thể như:

+ Hồ sơ một số dự án, nhật ký khảo sát không có chữ ký của cán bộ giám sát, không có thông tin về ngày, tháng thực hiện khảo sát; Chủ đầu tư chưa phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát địa hình, địa chất; lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực.

+ Nhà thầu thi công không trình Chủ đầu tư chấp thuận các nội dung liên quan đến công tác quản lý thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng và Điều 13, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021.

+ Chưa thực hiện thẩm duyệt thiết kế về Phòng cháy - Chữa cháy theo quy định tại Khoản 1, Điều 15, Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ, đối với dự án Sửa chữa, cải tạo nhà khách UBND huyện Điện Biên Đông.

- Công tác lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự toán tại một số dự án còn thiếu chính xác về khối lượng, xác định sai mức thuế suất thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Điều 1, Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ; quá trình lựa chọn nhà thầu, thương thảo, ký kết hợp đồng, giám sát, nghiệm thu, thanh toán các đơn vị liên quan không phát hiện các sai phạm. Giá trị sai phạm về kinh tế được phát hiện qua thanh tra là: **747.279.436 đồng**, trong đó:

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng sai phạm: **101.319.047 đồng**.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo sai phạm: **42.310.599 đồng**.
- Ban QLDA các công trình huyện sai phạm: **603.649.791 đồng**.

(Chi tiết có phụ biểu số 02 đính kèm)

C. KẾT LUẬN

1. Những mặt làm được

- Công tác PCTN, TC được Chủ tịch UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bám sát các quy định của pháp luật và chỉ đạo của tỉnh. Hằng năm đã xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, gắn với tổ chức thanh tra trách nhiệm đối với đơn vị trực thuộc. Công tác xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách cơ bản tuân thủ theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành, quy định của tỉnh và quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện bám sát quy trình nghiệp vụ, đơn thư sau khi tiếp nhận được ghi chép, phân loại và xử lý đúng trình tự, thời hạn theo quy định; trong 02 năm 2021 và 2022, trên địa bàn huyện không có vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng. UBND huyện thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo về công tác thanh tra, PCTN, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Công tác thanh tra: Việc xây dựng và phê duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm đã tuân thủ theo quy định của Luật Thanh tra, bám sát định hướng, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, chấp hành đúng các quy định về trình tự, thủ tục; kết

luận đã chỉ rõ sai phạm, kiến nghị, đề xuất biện pháp xử lý các sai phạm. Công tác xử lý thu hồi kinh tế sau thanh tra được chỉ đạo đơn đốc thực hiện kịp thời; tỷ lệ thu hồi đạt 100% các khoản tiền sai phạm qua thanh tra.

- Công tác quản lý, thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản đã bám sát theo quy định chung của nhà nước. Các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng đã đáp ứng được mục tiêu đầu tư, yêu cầu của dự án và phát huy được hiệu quả đầu tư.

2. Một số tồn tại, hạn chế qua thanh tra

- Trong thực hiện quy định về PCTN, TC: UBND huyện và các cơ quan, đơn vị chưa quy định trách nhiệm giải trình trong nội quy, quy chế làm việc; chưa phân công cá nhân, bộ phận có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình; công khai ngân sách có nội dung chưa đầy đủ, chưa đảm bảo về thời gian theo quy định. Một số cơ quan, đơn vị trực thuộc ban hành Kế hoạch PCTN, TC có nội dung chưa đảm bảo yêu cầu, chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; một số đơn vị chưa thực hiện chưa đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực.

- Việc quản lý, điều hành ngân sách: Chưa thực hiện nộp trả ngân sách cấp trên một số khoản chi đã hết nhiệm vụ chi, hết thời hạn giải ngân. Việc chấp hành các quy định trong sử dụng ngân sách tại các đơn vị dự toán đối với một số khoản chi thường xuyên còn chưa đảm bảo thủ tục thanh toán, chưa đúng với chế độ, chính sách của nhà nước; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ chưa đầy đủ, chưa đúng quy định một số nội dung chi. Trình tự, thủ tục thực hiện mua sắm tài sản công tại Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Giáo dục & Đào tạo còn một số nội dung chưa đảm bảo quy định.

- Trong thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Thông báo lịch tiếp công dân của UBND huyện ban hành chưa đảm bảo thời gian, hình thức công khai chưa đảm bảo theo quy định; kết thúc việc tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu chưa ban hành thông báo kết luận việc tiếp công dân. Việc tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị chưa mở sổ theo dõi, lập biên bản minh chứng tiếp công dân định kỳ.

- Trong thực hiện các quy định về thanh tra: Thời gian trong quyết định thanh tra có cuộc vượt thời gian thanh tra theo Chương trình thanh tra của năm được UBND huyện phê duyệt;

- Trong thực hiện quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: Trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư còn một số nội dung chưa đảm bảo quy định. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, nghiệm thu, thanh toán tại một số dự án đầu tư xây dựng còn thiếu chặt chẽ, thiếu chính xác về khối lượng, xác định sai mức thuế suất thuế giá trị gia tăng dẫn đến sai tăng chi phí đầu tư xây dựng.

3. Nguyên nhân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công của Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; Chủ tịch UBND xã, thị trấn tại một số nội dung được thanh tra còn hạn chế, dẫn đến thực hiện chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Việc nghiên cứu cập nhật các quy định của pháp luật trong công tác tiếp

công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; công tác quản lý sử dụng kinh phí ngân sách; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của cán bộ được giao nhiệm vụ chưa thường xuyên, chưa bám sát văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của người đứng đầu UBND huyện đối với quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc có nội dung còn chưa thường xuyên, chưa toàn diện, dẫn đến chưa kịp thời phát hiện tồn tại, hạn chế trong công tác tham mưu và tổ chức thực hiện của Thủ trưởng các phòng, đơn vị.

4. Trách nhiệm

Chịu trách nhiệm đối với những tồn tại, hạn chế được phát hiện qua thanh tra thuộc trách nhiệm của ông Bùi Ngọc La - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên Đông, với trách nhiệm là người đứng đầu UBND huyện.

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm trực tiếp đối với các tồn tại, hạn chế trong quá trình tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

(Chi tiết theo phụ biểu số 03 đính kèm)

D. KIẾN NGHỊ QUA THANH TRA

1. Về xử lý kinh tế

Tổng giá trị sai phạm kiến nghị xử lý qua thanh tra là **808.642.561 đồng**, trong đó:

- Thu hồi số tiền: **244.022.562 đồng**, nộp vào Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh số: 3949.0.1031985.00000 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Giảm trừ qua thanh toán: **564.619.999 đồng**.

(Chi tiết có phụ biểu số 01,02 đính kèm)

2. Về xử lý trách nhiệm

UBND huyện Điện Biên Đông tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể và cá nhân liên quan đến các tồn tại, hạn chế, sai phạm qua thanh tra để chấn chỉnh, khắc phục và tổng hợp báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh để theo dõi.

3. Về công tác quản lý

Trên cơ sở các nội dung qua thanh tra, kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông tiếp tục quan tâm chỉ đạo, thực hiện một số nội dung sau:

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và quản lý đầu tư xây dựng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện của các đơn vị trực thuộc để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện nộp trả ngân sách tỉnh đối với nguồn kinh phí hết nhiệm vụ, hết thời hạn giải ngân theo quy định tại Điều 43, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ: Kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo Quyết định 45/2018/QĐ-UBND ngày

24/12/2018 của UBND tỉnh Điện Biên; kinh phí phòng, chống dịch Covid 19; kinh phí chính sách phát triển lâm nghiệp bền vững.

- Chỉ đạo đơn vị dự toán trên địa bàn huyện thực hiện rà soát, kiểm tra, chấp hành đúng quy định việc áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng theo Nghị định 15/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc được giao thực hiện quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, nghiệm thu, thanh toán; thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị được thanh tra kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể và cá nhân liên quan đến tồn tại, hạn chế được chỉ ra trong kết luận thanh tra để chấn chỉnh, khắc phục.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác thanh tra, việc chấp hành các quy định trong quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Điện Biên Đông. Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung kết luận thanh tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Thanh tra tỉnh trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- UBND huyện Điện Biên Đông;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Phòng nghiệp vụ II, IV;
- Trang TTĐT Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA

Phan Văn Thống

Phụ biểu số 1: TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM KINH TẾ VIỆC THỰC HIỆN ĐỊNH MỨC, TIÊU CHUẨN, CHẾ ĐỘ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

(Kèm theo kết luận thanh tra số: /KL-TTr ngày tháng 4 năm 2023)

ĐVT: đồng

Stt	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó	
			Thu hồi NSNN	Giảm trừ
1	Ban Quản lý dự án các công trình huyện	36.743.300	36.743.300	-
-	Nộp thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động dịch vụ	18.371.650	18.371.650	-
-	Nộp thiếu thuế giá trị gia tăng từ hoạt động dịch vụ	18.371.650	18.371.650	-
2	Phòng Giáo dục và Đào tạo	5.506.370	5.506.370	-
-	Thanh toán hoá đơn xác định sai mức thuế suất giá trị gia tăng theo quy định theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP	5.506.370	5.506.370	-
3	Phòng Kinh tế - Hạ Tầng	1.008.000	1.008.000	-
-	Thanh toán tiền làm thêm giờ sai quy định tại Khoản 1, Điều 107, Bộ Luật Lao động năm 2019	1.008.000	1.008.000	-
4	Văn phòng HĐND-UBND	14.045.455	14.045.455	-
-	Thanh toán hoá đơn xác định sai mức thuế suất giá trị gia tăng theo quy định theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP	14.045.455	14.045.455	-
5	Phòng Tài Chính - Kế hoạch	550.000	550.000	-
-	Thanh toán thừa phụ cấp công tác phí cho công chức theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên	550.000	550.000	-
6	UBND xã Na Son	3.510.000	3.510.000	-
-	Hoá đơn thanh toán không hợp lệ theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 16, Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015	3.510.000	3.510.000	-
	TỔNG CỘNG	61.363.125	61.363.125	

Phụ biểu số 2:

**TỔNG HỢP VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM KINH TẾ
TRONG QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**
(Kèm theo kết luận thanh tra số : /KL-TTr ngày tháng 4 năm 2023)

ĐVT: đồng

STT	Tên công trình	Tổng giá trị sai phạm	Trong đó		Nội dung sai phạm
			Thu hồi nộp NSNN	Giảm trừ	
I	PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG	101.319.047	53.638.345	47.680.702	
1	Đường điện bản Na Hay, Tia Ghềnh	9.199.891	-	9.199.891	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
2	Đường điện bản Pá Chuông, xã Na Son	2.368.140	-	2.368.140	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
3	Đường điện bản Ho Cớ, xã Na Son	26.124.091	-	26.124.091	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
4	Đường điện bản Pu Cai, xã Pu Nhi	9.988.580	-	9.988.580	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
5	Sửa chữa cầu treo Tia Đình, xã Tia Đình	6.086.247	6.086.247	-	XĐ sai mức thuế suất GTGT
6	Sửa chữa cầu treo bản Giỏi, xã Luân Giói	3.962.942	3.962.942	-	XĐ sai mức thuế suất GTGT
7	Sửa chữa tuyến đường Muồng Luân - Luân Giói	43.589.156	43.589.156	-	XĐ sai mức thuế suất GTGT
II	PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	42.310.599	42.310.599	-	
1	Bảo dưỡng, sửa chữa một số hạng mục trường PTDTBT THCS Phình Giàng, xã Phình Giàng	5.916.747	5.916.747	-	Tính sai khối lượng công việc xây dựng; XD sai mức thuế suất GTGT
2	Bảo dưỡng, sửa chữa một số hạng mục trường mầm non Na Phát, xã Na Son	12.298.686	12.298.686	-	Nhà thầu thi công chưa thực hiện đầy đủ khối công việc theo hợp đồng; XD sai mức thuế suất GTGT
3	Bảo dưỡng, sửa chữa một số hạng mục trường PTDTBT tiểu học và THCS Suối Lư, xã Phì Nhừ	23.934.399	23.934.399	-	Tính sai khối lượng công việc xây dựng; XD sai mức thuế suất GTGT
4	Bảo dưỡng, sửa chữa một số hạng mục trường mầm non Sao Mai, xã Keo Lôm	160.766	160.766	-	XĐ sai mức thuế suất GTGT
III	BAN QLDA CÁC CÔNG TRÌNH	603.649.791	86.710.494	516.939.297	
1	Sửa chữa, cải tạo nhà khách UBND	5.334.598	-	5.334.598	Tính sai khối lượng công việc xây dựng

2	Thủy lợi Pha Mớ bản Chua Ta 1, xã Tà Dinh	4.584.685	-	4.584.685	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
3	Nước sinh hoạt bản Háng Trọ, xã Phi Nhừ	9.035.996	-	9.035.996	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
4	Nâng cấp đường giao thông ngã ba Keo Lôm - Tà Lố	28.798.308	-	28.798.308	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
5	Nâng cấp đường Tà Lố - Dư O - Thanh Ngám xã Noong U	10.794.652	-	10.794.652	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
6	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc phòng tài chính - kế hoạch	50.989.245	50.989.245	-	Tính sai khối lượng công việc xây dựng; XD sai mức thuế suất GTGT
7	Thủy lợi Na Mạt bản Lọng Chuông, xã Na Son	2.836.557	-	2.836.557	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
8	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở UBND xã Pu Nhi	35.456.862	-	35.456.862	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
9	Nâng cấp đường Keo Lôm - Trung Sua xã Keo Lôm	93.493.931	-	93.493.931	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
10	Kè chống sạt lở bảo vệ khu dân cư tổ 2 thị trấn ĐBĐ	326.603.708	-	326.603.708	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
11	Nâng cấp đường bê tông nội bản (Lọng Chuông + Tà Lố + Bảng Chộc), xã Na Son	7.955.969	7.955.969	-	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
12	Sửa chữa, nâng cấp đường trụ sở xã mới - bản Chua Ta B, xã Tà Dinh	17.249.000	17.249.000	-	Tính sai khối lượng công việc xây dựng
13	Sửa chữa trung tâm văn hoá truyền thanh - truyền hình	1.979.957	1.979.957	-	XD sai mức thuế suất GTGT
14	Sửa chữa, nâng cấp đoạn đường từ Nong U đến bản Na Son	2.877.239	2.877.239	-	XD sai mức thuế suất GTGT
15	Sân thể thao xã Chiềng Sơ	1.407.422	1.407.422	-	XD sai mức thuế suất GTGT
16	Đường bê tông bản Tà Té A,B,C,D xã Nong U	4.251.661	4.251.661	-	XD sai mức thuế suất GTGT
TỔNG CỘNG		747.279.436	182.659.437	564.619.999	

Phụ biểu số 3:**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XEM XÉT TRÁCH NHIỆM**
(Kèm theo kết luận thanh tra số : /KL-TTr ngày tháng 4 năm 2023)

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Nội dung tồn tại, khuyết điểm
1	Ông Bùi Ngọc La Chủ tịch UBND huyện Điện Biên Đông	Trách nhiệm người đứng đầu UBND huyện
2	Ông Nguyễn Đình Hùng Chánh Thanh tra huyện	Tham mưu ban hành quyết định thanh tra có thời gian vượt thời gian thanh tra theo Chương trình thanh tra của năm được UBND huyện phê duyệt; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình.
3	Ông Nguyễn Văn Tăng Nguyên Chánh Văn phòng	Thời kỳ từ 01/01/2021 đến 31/7/2021: Một số thủ tục trong tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; mua sắm tài sản, thiết bị chưa đảm bảo. Chưa chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình.
4	Ông Trần Đức Trọng Nguyên Phó Chánh Văn phòng phụ trách	Thời kỳ từ 01/8/2021 đến 31/12/2021: Một số thủ tục trong tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đảm bảo. Chưa chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình.
5	Ông Nguyễn Đức Đô Chánh Văn phòng	Thời kỳ từ 01/01/2022 đến 31/12/2022: Một số thủ tục trong tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đảm bảo. Chưa chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN,TC; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình. Thanh toán hoá đơn xác định sai thuế suất thuế GTGT; một số thủ tục mua sắm tài sản, thiết bị chưa đảm bảo.
6	Ông Lương Văn Phụng Phó Chánh Văn phòng	Tham mưu, thực hiện một số thủ tục trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn KN, TC, KN, PA cho UBND huyện chưa đảm bảo, thời kỳ từ 15/03/2022 đến 31/12/2022.
7	Ông Trần Văn Ngọc Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	Chưa kịp thời tham mưu cho UBND huyện thực hiện nộp trả ngân sách tỉnh các khoản chi đã hết nhiệm vụ chi, hết thời hạn giải ngân theo quy định; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định việc thực hiện trách nhiệm giải trình.
8	Ông Nguyễn Tiến Thắng Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo	Chưa chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN,TC, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình. Xác định sai mức thuế suất thuế giá trị gia tăng theo Nghị định 15/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ; lập dự toán, ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán sai khối lượng công tác xây lắp tại một số dự án đầu tư xây dựng. Một số thủ tục mua sắm tài sản, thiết bị chưa đảm bảo.
7	Ông Nguyễn Quốc Tiến Giám đốc Ban quản lý dự án	Chưa chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình. Trong thực hiện dự án đầu tư xây dựng: trình tự, thủ tục chưa đảm bảo; lập dự toán, ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán sai khối lượng công tác xây lắp, sai mức thuế suất thuế giá trị gia tăng tại một số dự án đầu tư.
8	Ông Đinh Quang Báo Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng	Nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình. Lập dự toán, ký kết hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán sai khối lượng công tác xây lắp, sai mức thuế suất thuế giá trị gia tăng tại một số dự án đầu tư
9	Ông Lò Văn Xương Chủ tịch UBND xã Na Son	Tồn tại tại UBND thị trấn thời kỳ từ 01/01/2021 đến tháng 3/2022 và UBND xã Na Son thời kỳ từ tháng 4/2022 đến 31/12/2022: Chưa mở sổ theo dõi, lập biên bản minh chứng việc tiếp công dân

		định kỳ của lãnh đạo; hồ sơ giải quyết đơn chưa được sắp xếp, lưu trữ, bảo đảm khai thác, sử dụng thuận tiện theo quy định; chưa chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình. Chưa thực hiện nộp trả ngân sách các khoản chi đã hết nhiệm vụ chi, hết thời hạn giải ngân
10	Quảng Văn Sương Chủ tịch UBND thị trấn	Tồn tại tại UBND xã Na Son thời kỳ từ 01/01/2021 đến tháng 3/2022 và UBND thị trấn thời kỳ từ tháng 4/2022 đến 31/12/2022: Chưa mở sổ theo dõi, lập biên bản minh chứng việc tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo; hồ sơ giải quyết đơn chưa được sắp xếp, lưu trữ, bảo đảm khai thác, sử dụng thuận tiện theo quy định; chưa chấp hành đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN, tiêu cực; nội quy, quy chế làm việc chưa quy định thực hiện trách nhiệm giải trình. Chưa thực hiện nộp trả ngân sách các khoản chi đã hết nhiệm vụ chi, hết thời hạn giải ngân; thanh toán hóa đơn không hợp lệ theo quy định <i>(trong thời kỳ làm Chủ tịch UBND xã Na Son)</i> .